

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ DU LỊCH

Số: 540/SDL-VP

V/v triển khai thực hiện Bộ tiêu chí
đánh giá mức độ an toàn trong thực
hiện phòng, chống dịch Covid-19
đối với lĩnh vực du lịch trên địa bàn
Thành phố Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện;
- Các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành;
- Các cơ sở lưu trú du lịch;
- Các cơ sở ăn uống, mua sắm đạt chuẩn phục vụ khách du lịch;
- Các điểm tham quan, khu vui chơi giải trí.

Thực hiện Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 đối với hoạt động du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (*sau đây gọi tắt là Bộ tiêu chí*) và Quyết định số 473/QĐ-TCDL ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tổng cục Du lịch về ban hành Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống Covid-19, bảo đảm an toàn tại các doanh nghiệp lữ hành, khu, điểm, cơ sở lưu trú du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch (*sau đây gọi tắt là Hướng dẫn*), Sở Du lịch hướng dẫn việc triển khai thực hiện Bộ tiêu chí và Hướng dẫn như sau:

1. Trách nhiệm thực hiện Bộ tiêu chí

1.1. Đối với các doanh nghiệp hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố

Căn cứ Bộ tiêu chí và văn bản hướng dẫn này tự triển khai đánh giá mức độ an toàn trong hoạt động của doanh nghiệp, cơ sở theo biểu mẫu đính kèm (biểu mẫu số 1, 2, 3) và gửi kết quả tự đánh giá về cơ quan có thẩm quyền theo phân công tại phần 1.2. và 1.3 của văn bản này.

Thường xuyên rà soát, đánh giá hoạt động của doanh nghiệp, cơ sở mình để đảm bảo an toàn cho khách, người lao động của đơn vị và cộng đồng; cập nhật các nội dung có thay đổi so với kết quả đã đánh giá cho cơ quan có thẩm quyền theo phân công tại mục 1.2 và 1.3 của văn bản này.

1.2. Đối với Ủy ban nhân dân các quận, huyện

Phối hợp với Sở Du lịch triển khai đến tất cả các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động du lịch trên địa bàn để các doanh nghiệp, cơ sở tự đánh giá theo Bộ tiêu chí và gửi kết quả đánh giá về cơ quan có thẩm quyền được phân công tại mục 1.2 và 1.3 văn bản này.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra hoặc kiểm tra đột xuất việc thực hiện Bộ tiêu chí đối với các cơ sở lưu trú du lịch từ 1 – 2 sao và tương đương; các đại lý lữ hành và các doanh nghiệp lữ hành (*ngoài danh sách doanh nghiệp lữ hành đính kèm kèm bản này - Phụ lục 1*).

Định kỳ thứ 5 hàng tuần gửi kết quả và những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong việc thực hiện Bộ tiêu chí trên địa bàn quận, huyện về Sở Du lịch để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

1.3. Đối với Sở Du lịch

Đề nghị các phòng chuyên môn thuộc Sở Du lịch chịu trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện triển khai Bộ tiêu chí đến tất cả các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố. Theo đó:

- Phòng Quản lý Lữ hành: hướng dẫn, phối hợp với các quận, huyện và đơn vị liên quan triển khai việc thực hiện Bộ tiêu chí đối với hoạt động của doanh nghiệp lữ hành và điểm tham quan du lịch trên địa bàn thành phố.

- Phòng Quản lý Cơ sở lưu trú du lịch: hướng dẫn, phối hợp với các quận, huyện và đơn vị liên quan triển khai việc thực hiện Bộ tiêu chí đối với hoạt động của cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn thành phố.

- Thanh tra Sở: chủ trì, phối hợp Phòng Quản lý Lữ hành, Phòng Quản lý Cơ sở lưu trú du lịch xây dựng kế hoạch kiểm tra hoặc kiểm tra đột xuất việc thực hiện Bộ tiêu chí đối với các điểm tham quan trên địa bàn thành phố; các cơ sở lưu trú du lịch từ 3 sao trở lên và tương đương; các doanh nghiệp lữ hành theo danh sách đính kèm (phụ lục 1) và văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn Thành phố.

- Văn phòng Sở: tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí, tham mưu các giải pháp điều chỉnh (nếu có) nhằm đảm bảo an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và đảm bảo hoạt động kinh doanh của ngành du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hướng dẫn các tiêu chí thành phần của Bộ tiêu chí

2.1. Đối với tiêu chí về biện pháp nắm thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế (trong 3 Bộ tiêu chí):

- Các doanh nghiệp, cơ sở hướng dẫn khách khai báo tình trạng sức khỏe trên các ứng dụng khai báo y tế dành cho các đối tượng do Bộ Y tế phát hành¹ hoặc điền các thông tin sức khỏe theo biểu mẫu (mẫu số 4) đính kèm văn bản này.

- Trường hợp khách đã khai báo y tế trước đó thì cập nhật thông tin khai báo y tế của khách, không yêu cầu khách khai báo lại.

¹ Ứng dụng khai báo y tế dành cho người nhập cảnh và du khách Vietnam Health Declaration; ứng dụng khai báo y tế tự nguyện dành cho người dân NCOVI; ứng dụng COVID-19.

- Đối với khách lưu trú tại các cơ sở lưu trú du lịch và khách tham quan du lịch do công ty lữ hành tổ chức cần lưu ý nắm thông tin sức khỏe trước, trong và ít nhất 14 ngày sau khi tổ chức chương trình du lịch, sau khi lưu trú tại cơ sở lưu trú du lịch.

- Lưu trữ thông tin y tế của khách và hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền truy xuất thông tin phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 khi cần thiết.

2.2. Đối với tiêu chí về biện pháp nắm thông tin sức khỏe, theo dõi sức khỏe và tập huấn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp và người lao động tham gia phục vụ trong các loại hình du lịch (trong 3 Bộ tiêu chí):

- Giám đốc doanh nghiệp, chủ cơ sở lưu trữ thông tin sức khỏe và khai báo y tế của người lao động, người cung ứng vật tư, hàng hóa, dịch vụ cho doanh nghiệp, cơ sở như mục 2.1 của văn bản này và phải tổ chức tập huấn về biện pháp phòng, chống dịch cho lao động.

- Các doanh nghiệp, chủ cơ sở chủ động liên hệ các cơ sở y tế để tổ chức tập huấn các kiến thức và kỹ năng về phòng, chống dịch bệnh cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp và người lao động tham gia phục vụ trong các loại hình du lịch bằng những hình thức phù hợp và đảm bảo các chỉ dẫn về an toàn của cơ quan y tế trong quá trình tập huấn.

- Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện chỉ đạo các cơ sở y tế địa phương thường xuyên tổ chức tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống dịch bệnh cho người lao động tại các doanh nghiệp và cơ sở du lịch trên địa bàn.

2.3. Đối với tiêu chí về cung cấp các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn hoặc bố trí thuận tiện chỗ rửa tay bằng nước sạch với xà phòng tại trụ sở, khu vực làm việc theo đúng quy định của ngành y tế và có biện pháp giám sát, nhắc nhở sử dụng (trong 3 Bộ tiêu chí):

- Các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn phải đảm bảo nguồn gốc và xuất xứ theo quy định.

- Bố trí các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn ở nơi thuận tiện và có phân công nhân sự chỉ dẫn, nhắc nhở người lao động, khách đến liên hệ công tác và khách rửa tay thường xuyên.

2.4. Đối với tiêu chí thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt đồ vật thường xuyên tiếp xúc tại trụ sở, khu vực làm việc theo đúng quy định của ngành y tế (trong 3 Bộ tiêu chí):

Cần phân công nhiệm vụ cụ thể cho người lao động của doanh nghiệp, đơn vị, cơ sở thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt đồ vật thường xuyên tiếp xúc tại trụ sở, khu vực làm việc tối thiểu 1 lần/ngày; riêng thang máy, nơi đón tiếp khách thì vệ sinh khử khuẩn tối thiểu 3 lần/ngày; vệ sinh khử trùng buồng ngủ của khách khi khách trả phòng đối với cơ sở lưu trú du lịch.

2.5. Tiêu chí về người lao động, nhân viên và khách tham quan có đeo khẩu trang (trong 3 Bộ tiêu chí):

- Hướng dẫn cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp và người lao động tham gia phục vụ trong các loại hình du lịch và khách du lịch đeo khẩu trang đúng theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

- Yêu cầu khách đến liên hệ và khách du lịch nghiêm túc đeo khẩu trang trong suốt quá trình tiếp xúc, tham quan và du lịch.

2.6. Tiêu chí thành phần về đơn vị có thực hiện truyền thông và khuyến cáo các giải pháp phòng, chống dịch bệnh cho người lao động, khách lưu trú và du khách theo hướng dẫn của ngành y tế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền (trong 3 Bộ tiêu chí):

- Tài liệu hướng dẫn biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 phải theo hướng dẫn của ngành y tế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền và cần được cập nhật thường xuyên.

- Niêm yết thông tin hướng dẫn an toàn, phòng chống dịch Covid-19 tại nơi đón tiếp, các khu vực công cộng, khu vực dịch vụ.

- Khuyến khích tuyên truyền, thông tin trên các kênh truyền thông của doanh nghiệp, cơ sở du lịch (Website, Fanpage, màn hình ti vi tại khu vực lễ tân/dón khách, màn hình ti vi tại phòng lưu trú của khách, màn hình trên phương tiện vận chuyển khách...) hoặc các hình thức truyền thông trực quan khác phù hợp tình hình thực tế của đơn vị.

2.7. Đối với tiêu chí về khoảng cách an toàn (trong 3 Bộ tiêu chí):

Các doanh nghiệp, cơ sở du lịch tuân thủ khoảng cách tối thiểu **1m** khi tiếp xúc theo quy định tại Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới và Công văn số 1553/UBND-VX ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2.8. Đối với tiêu chí phòng ở cho khách lưu trú của Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ sở lưu trú du lịch:

Trường hợp bố trí 02 người/phòng thì phải là người thân, thành viên trong gia đình theo quy định.

2.9. Đối với tiêu chí có tổ chức ăn uống cho khách lưu trú của Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ sở lưu trú du lịch

Không tổ chức buffet; tổ chức dịch vụ ăn uống đảm bảo khoảng cách tiếp xúc theo quy định (từ **1m** trở lên). Nếu không đảm bảo khoảng cách theo quy định thì phục vụ ăn uống tại phòng ngủ của khách.

2.10. Đối với tiêu chí về số lượng khách trong mỗi chương trình du lịch do doanh nghiệp tổ chức trong Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 đối với hoạt động lữ hành:

- Từ 1 đến dưới 30 người: 10 điểm (theo quy định tại Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới và Công văn số 1553/UBND-VX ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ).

- Từ 30 đến dưới 50 người: 7 điểm;
- Từ 50 đến dưới 100 người: 5 điểm;
- Từ 100 đến dưới 200 người: 3 điểm;
- Từ 200 người trở lên: 1 điểm.

3. Các lưu ý khác

3.1. Các doanh nghiệp, cơ sở có tổ chức các dịch vụ như: ăn uống, làm đẹp (spa); Mát xa (massage), thể dục thể thao... ngoài việc tuân thủ các tiêu chí của Bộ đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh còn tuân thủ các yêu cầu về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cũng như thực hiện đầy đủ các yêu cầu của các Bộ tiêu chí khác có liên quan do Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố ban hành (*Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2020 về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 đối với hoạt động bảo tàng, di tích, thư viện, phòng đọc sách và tổ chức tập luyện của các đơn vị hoạt động thể dục thể thao; Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2020 về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống; Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2020 về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại chợ đầu mối, chợ truyền thống (có nhà lồng), siêu thị, trung tâm thương mại*).

3.2. Đối với hoạt động vận tải du lịch: tuân thủ đầy đủ các tiêu chí tại Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 đối với hoạt động giao thông vận tải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Đối với các doanh nghiệp lữ hành cần đảm bảo việc thực hiện đầy đủ các tiêu chí trong Bộ tiêu chí đối với hoạt động lữ hành ban hành kèm theo Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố **trong suốt chương trình tham quan, du lịch.**

Trong quá trình thực hiện, nếu cần thông tin chi tiết để nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ:

Bà Võ Thị Thanh Kiều – Trưởng phòng Quản lý Cở sở lưu trú du lịch (SĐT: 0909.899.540; Email: vttkieu.sdl@tphcm.gov.vn);

Bà Võ Ngọc Diệp – Phó Phòng Quản lý lữ hành (SĐT: 0919.823.928;
Email: vndiep.sdl@tphcm.gov.vn);

Bà Đinh Tố Hoa – Phó Chánh thanh tra Sở Du lịch (SĐT: 0912.55.66.77;
Email: dthoa.sdl@tphcm.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Đ/c Nguyễn Thành Phong – CTUBNDTP;
- Đ/c Lê Thanh Liêm – PCT TT UBNDTP;
- Tổng cục Du lịch;
- Sở Y tế;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện;
- Website Sở (để truyền thông);
- Lưu: VT; HD.



Nguyễn Thị Ánh Hoa

Tên doanh nghiệp, cơ sở:

MẪU SỐ 1

Địa chỉ:

Người liên hệ:

Điện thoại:

PHIẾU ĐÁNH GIÁ

**Mức độ an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19
đối với hoạt động lưu trú du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

I. TỰ ĐÁNH GIÁ

| Số thứ tự | Nhóm tiêu chí | Tiêu chí đánh giá | Điểm tự chấm | Ghi chú |
|-----------|---|---|--------------|---------|
| 1 | Thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế | <ul style="list-style-type: none">- Doanh nghiệp có thực hiện các biện pháp để nắm thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế (theo quy định) của khách lưu trú trước, trong và ít nhất trong vòng 14 ngày sau khi tham gia lưu trú tại các cơ sở lưu trú du lịch: 10 điểm;- Doanh nghiệp có thực hiện các biện pháp để nắm thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế (theo quy định) của khách lưu trú trước và trong khi lưu trú tại các cơ sở lưu trú du lịch nhưng chưa duy trì giữ liên lạc với khách lưu trú ít nhất trong vòng 14 ngày sau khi lưu trú tại các cơ sở lưu trú du lịch: 05 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 2 | Theo dõi sức khỏe và tập huấn các biện pháp phòng, chống dịch cho người lao động. | <ul style="list-style-type: none">- Doanh nghiệp có thực hiện các biện pháp nắm thông tin sức khỏe, theo dõi sức khỏe và tập huấn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của người lao động làm việc tại doanh nghiệp và người lao động tham gia phục vụ trong các loại hình dịch vụ do doanh nghiệp tổ chức: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 3 | Cung cấp các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn. Vệ sinh, khử khuẩn tại trụ sở, khu vực làm việc theo đúng quy định của | <ul style="list-style-type: none">- Doanh nghiệp có cung cấp các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn hoặc bố trí thuận tiện chỗ rửa tay bằng nước sạch với xà phòng tại các khu vực/trụ sở, khu vực làm việc/điểm cung cấp dịch vụ theo đúng quy định của ngành y tế và | | |

| | | | |
|---|---|--|--|
| | ngành y tế | có biện pháp giám sát, nhắc nhở người sử dụng; thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt thường xuyên tiếp xúc tại các khu vực làm việc và cung cấp dịch vụ (trụ sở làm việc, các khu vực trong cơ sở dịch vụ,...) theo đúng quy định của ngành y tế: 10 điểm ; - Không thực hiện: 0 điểm . | |
| 4 | Tình hình đeo khẩu trang của người lao động, nhân viên và khách lưu trú | - 100% người lao động, nhân viên và khách lưu trú đều đeo khẩu trang theo quy định: 10 điểm ; - Người lao động, nhân viên và khách lưu trú không đeo khẩu trang theo quy định: 0 điểm | |
| 5 | Công tác kiểm tra nhiệt độ trước khi vào đơn vị hay sử dụng dịch vụ | - 100% người lao động, khách đến liên hệ công việc, khách lưu trú, khách sử dụng các dịch vụ được kiểm tra nhiệt độ trước khi vào đơn vị làm việc hay sử dụng dịch vụ: 10 điểm ; - Không thực hiện: 0 điểm . | |
| 6 | Công tác về truyền thông và các giải pháp phòng, chống dịch bệnh | - Đơn vị có thực hiện truyền thông và khuyến cáo các giải pháp phòng, chống dịch bệnh cho người lao động, khách lưu trú theo hướng dẫn của ngành y tế hoặc cơ quan có thẩm quyền: 10 điểm ; - Không thực hiện: 0 điểm . | |
| 7 | Khoảng cách an toàn trong giao tiếp và làm việc | - Từ 1m trở lên : 10 điểm ; - Dưới 1m : 0 điểm | |
| 8 | Phòng ở cho khách lưu trú | - Bố trí 01 người/phòng; mở cửa sổ phòng lưu trú (nếu có) hoặc dùng điều hòa nhiệt độ từ 27 độ trở lên: 10 điểm ; - Bố trí 02 người/phòng (nếu là người thân): 05 điểm ; - Bố trí từ 02 người trở lên/phòng và không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên: 0 điểm | |
| 9 | Tổ chức ăn uống cho khách lưu trú | - Không tổ chức buffet; tổ chức phục vụ ăn uống tại phòng hoặc bố trí khu vực ăn uống đảm bảo khoảng cách tiếp xúc theo quy định (từ 1 m trở lên): 10 điểm ; | |

| | | | | |
|------------------|---|--|--|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ chức buffet; hoặc bố trí khu vực ăn uống không đảm bảo khoảng cách tiếp xúc theo quy định (từ 2 m trở lên): 0 điểm. | | |
| 10 | Bố trí khu vực dự phòng làm điểm cách ly và trang bị đồ bảo hộ cá nhân dự phòng | <ul style="list-style-type: none"> - Có bố trí từ 02 phòng trở lên tại cơ sở lưu trú du lịch làm điểm cách ly khách khi cần thiết; có trang bị một số đồ bảo hộ cá nhân dự phòng (tối thiểu 03 bộ) cho nhân viên để sử dụng: 10 điểm; - Có bố trí từ 01 phòng trở lên tại cơ sở lưu trú du lịch làm điểm cách ly khách khi cần thiết; có trang bị một số đồ bảo hộ cá nhân dự phòng (2 bộ trở lên) cho nhân viên để sử dụng: 5 điểm - Không bố trí từ 02 phòng trở lên tại cơ sở lưu trú du lịch làm điểm cách ly khách khi cần thiết; không trang bị một số đồ bảo hộ cá nhân dự phòng (tối thiểu 03 bộ) cho nhân viên để sử dụng: 0 điểm | | |
| TỔNG CỘNG | | | | |

II. KẾT QUẢ

| Phân loại | Khung điểm | Tự đánh giá |
|--------------------------|------------------------|-------------|
| Mức độ an toàn | 100 điểm | |
| Mức độ an toàn tương đối | Từ 80 điểm đến 99 điểm | |
| Mức độ an toàn thấp | Từ 50 điểm đến 79 điểm | |
| Không an toàn | Dưới 50 điểm | |

ĐƠN VỊ BÁO CÁO
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Tên doanh nghiệp, cơ sở:

Địa chỉ:

Người liên hệ:

Điện thoại:

MẪU SỐ 2

PHIẾU ĐÁNH GIÁ

Mức độ an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với hoạt động của doanh nghiệp lữ hành trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

I. TỰ ĐÁNH GIÁ

| STT | Nhóm tiêu chí | Tiêu chí đánh giá | Điểm tự chấm | Ghi chú |
|-----|--|---|--------------|---------|
| 1 | Thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế (theo quy định) của khách du lịch. | <ul style="list-style-type: none">- Doanh nghiệp có thực hiện các biện pháp để nắm thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế (theo quy định) của khách du lịch trước, trong và ít nhất trong vòng 14 ngày sau khi tham gia chương trình du lịch: 10 điểm;- Doanh nghiệp có thực hiện các biện pháp để nắm thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế (theo quy định) của khách du lịch trước và trong khi tham gia chương trình du lịch nhưng chưa duy trì giữ liên lạc với khách du lịch ít nhất trong vòng 14 ngày sau khi tham gia chương trình du lịch: 5 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 2 | Thông tin sức khỏe của người lao động làm việc tại doanh nghiệp và người lao động tham gia phục vụ trong các loại du lịch do doanh nghiệp tổ chức | <ul style="list-style-type: none">- Doanh nghiệp có thực hiện các biện pháp nắm thông tin sức khỏe, theo dõi sức khỏe và tập huấn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của người lao động làm việc tại doanh nghiệp và người lao động tham gia phục vụ trong các loại hình dịch vụ do doanh nghiệp tổ chức: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 3 | Cung cấp các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn tại trụ sở, khu vực làm việc theo quy định. | <ul style="list-style-type: none">- Doanh nghiệp có cung cấp các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn hoặc bố trí thuận tiện chỗ rửa tay bằng nước sạch với xà phòng tại trụ sở, khu vực làm việc theo đúng quy định của ngành y tế và có biện pháp giám sát, nhắc nhở sử dụng: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 4 | Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt đồ vật thường xuyên tiếp xúc tại trụ sở, khu vực làm việc theo quy định. | <ul style="list-style-type: none">- Đơn vị có thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt đồ vật thường xuyên tiếp xúc tại trụ sở, khu vực làm việc theo đúng quy định của ngành y tế: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 5 | Thực hiện đeo khẩu trang của người lao động, nhân viên và khách du lịch. | <ul style="list-style-type: none">- 100% người lao động, nhân viên và khách du lịch đều đeo khẩu trang theo quy định: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm. | | |

| STT | Nhóm tiêu chí | Tiêu chí đánh giá | Điểm tự chấm | Ghi chú |
|------------------|---|---|--------------|---------|
| 6 | <i>Thực hiện kiểm tra thân nhiệt trước khi vào nơi làm việc hay tham gia chương trình du lịch của người lao động, khách đến liên hệ công việc, khách du lịch.</i> | <ul style="list-style-type: none"> - 100% người lao động, khách đến liên hệ công việc, khách du lịch được kiểm tra nhiệt độ trước khi vào đơn vị hay tham gia chương trình du lịch: 10 điểm; - Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 7 | <i>Tìm hiểu, nắm rõ thông tin của nơi đến trong chương trình du lịch và khuyến cáo du khách các biện pháp bảo vệ sức khỏe.</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp có tìm hiểu, nắm rõ thông tin của nơi đến trong chương trình du lịch và khuyến cáo du khách các biện pháp bảo vệ sức khỏe theo hướng dẫn của ngành y tế và cơ quan chức năng có thẩm quyền: 10 điểm; - Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 8 | <i>Thực hiện truyền thông cho người lao động, khách du lịch về dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh.</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị có thực hiện truyền thông cho người lao động, khách du lịch về dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của ngành y tế hoặc cơ quan có thẩm quyền: 10 điểm; - Không thực hiện: 0 điểm. | | |
| 9 | <i>Đảm bảo giữ khoảng cách an toàn trong giao tiếp và làm việc.</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Từ 1m trở lên: 10 điểm; - Dưới 1m: 0 điểm. | | |
| 10 | <i>Số lượng khách trong mỗi chương trình du lịch do doanh nghiệp tổ chức.</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Từ 1 đến dưới 30 người: 10 điểm; - Từ 30 đến dưới 50 người: 7 điểm; - Từ 50 đến dưới 100 người: 5 điểm; - Từ 100 đến dưới 200 người: 3 điểm; - Từ 200 người trở lên: 1 điểm. | | |
| TỔNG CỘNG | | | | |

II. KẾT QUẢ

| Phân loại | Khung điểm | Tự đánh giá |
|--------------------------|------------------------|-------------|
| Mức độ an toàn | 100 điểm | |
| Mức độ an toàn tương đối | Từ 80 điểm đến 99 điểm | |
| Mức độ an toàn thấp | Từ 50 điểm đến 79 điểm | |
| Không an toàn | Dưới 50 điểm | |

ĐƠN VỊ BÁO CÁO
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Tên doanh nghiệp, cơ sở:

Địa chỉ:

Người liên hệ:

Điện thoại:

MẪU SỐ 3

PHIẾU ĐÁNH GIÁ

Mức độ an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với điểm tham quan du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

I. TỰ ĐÁNH GIÁ

| STT | Nhóm tiêu chí | Tiêu chí đánh giá | Điểm tự chấm | Ghi chú |
|-----|---|---|--------------|---------|
| 1 | <i>Thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế (theo quy định) của khách tham quan.</i> | <ul style="list-style-type: none">- Doanh nghiệp có thực hiện các biện pháp để nắm thông tin sức khỏe, tình trạng khai báo y tế (theo quy định) của khách tham quan: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm | | |
| 2 | <i>Thông tin sức khỏe của người lao động</i> | <ul style="list-style-type: none">- Doanh nghiệp có thực hiện các biện pháp nắm thông tin sức khỏe, theo dõi sức khỏe và tập huấn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của người lao động làm việc tại doanh nghiệp và người lao động tham gia phục vụ trong các loại hình dịch vụ do doanh nghiệp tổ chức: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm | | |
| 3 | <i>Các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn theo quy định</i> | <ul style="list-style-type: none">- Đơn vị có cung cấp các sản phẩm vệ sinh khử khuẩn hoặc bố trí thuận tiện chỗ rửa tay bằng nước sạch với xà phòng tại trụ sở, khu vực làm việc theo đúng quy định của ngành y tế và có biện pháp giám sát, nhắc nhở sử dụng: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm | | |
| 4 | <i>Tình trạng vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt đồ vật thường xuyên tiếp xúc tại trụ sở, khu vực làm việc theo quy định</i> | <ul style="list-style-type: none">- Đơn vị có thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt đồ vật thường xuyên tiếp xúc tại trụ sở, khu vực làm việc theo đúng quy định của ngành y tế: 10 điểm;- Không thực hiện: 0 điểm | | |
| 5 | <i>Tình trạng đeo khẩu trang của người lao động, nhân viên và khách tham quan</i> | <ul style="list-style-type: none">- 100% người lao động, nhân viên và khách tham quan đều đeo khẩu trang theo quy định: 10 điểm;- Có trường hợp người lao động, nhân viên và khách tham quan không đeo khẩu trang theo quy định: 0 điểm. | | |

| STT | Nhóm tiêu chí | Tiêu chí đánh giá | Điểm tự chấm | Ghi chú |
|------------------|--|--|--------------|---------|
| 6 | <i>Tình trạng kiểm tra thân nhiệt trước khi vào nơi làm việc hoặc vào tham quan của người lao động, khách tham quan.</i> | <ul style="list-style-type: none"> - 100% số người lao động, khách tham quan được kiểm tra nhiệt độ trước khi vào nơi làm việc hay vô tham quan: 10 điểm; - Không thực hiện: 0 điểm | | |
| 7 | <i>Tình trạng thực hiện truyền thông về dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị có thực hiện truyền thông cho người lao động, khách tham quan về dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của ngành y tế hoặc cơ quan có thẩm quyền: 10 điểm; - Không thực hiện: 0 điểm | | |
| 8 | <i>Khoảng cách an toàn trong giao tiếp và làm việc</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Từ 1m trở lên: 10 điểm; - Dưới 1m: 0 điểm. | | |
| 9 | <i>Khu vực dự phòng và trang bị đồ bảo hộ cá nhân dự phòng</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Có bố trí khu vực dự phòng làm điểm cách ly khách khi cần thiết; có trang bị một số đồ bảo hộ cá nhân dự phòng (tối thiểu 03 bộ) cho nhân viên để sử dụng: 10 điểm; - Không thực hiện: 0 điểm | | |
| 10 | <i>Đường dây nóng và thông tin hỗ trợ khách</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Có bố trí đường dây nóng, phân công nhân sự là đầu mối thông tin hỗ trợ khách: 10 điểm; - Không thực hiện: 0 điểm | | |
| TỔNG CỘNG | | | | |

II. KẾT QUẢ

| Phân loại | Khung điểm | Tự đánh giá |
|--------------------------|------------------------|-------------|
| Mức độ an toàn | 100 điểm | |
| Mức độ an toàn tương đối | Từ 80 điểm đến 99 điểm | |
| Mức độ an toàn thấp | Từ 50 điểm đến 79 điểm | |
| Không an toàn | Dưới 50 điểm | |

ĐƠN VỊ BÁO CÁO
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TỜ KHAI THÔNG TIN SỨC KHỎE

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Giới tính: Nam Nữ

Quốc tịch:

Số CMND/CCCD/HC:

Phương tiện nhập cảnh: Máy bay Tàu/Thuyền Ô tô Khác:

Số hiệu phương tiện:

Số ghế của phương tiện:

Ngày khởi hành:

Địa điểm khởi hành (ghi rõ Tỉnh/Thành phố, Quốc gia):

Ngày nhập cảnh:

Ngày xuất cảnh:

Quốc gia đã đi qua/đến/ở/quá cảnh trong 14 ngày trước khi nhập cảnh (Ví dụ: China, Korea, Japan, Italy, châu Âu...):
.....

Trong vòng 14 ngày kể từ khi làm thủ tục nhập cảnh, có xuất hiện các dấu hiệu sau:

- | | | |
|-----------------------|-----------------------------|--------------------------------|
| - Sốt | <input type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |
| - Ho | <input type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |
| - Khó thở | <input type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |
| - Đau họng | <input type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |
| - Nôn/buồn nôn | <input type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |
| - Tiêu chảy | <input type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |
| - Xuất huyết ngoài da | <input type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |
| - Nỗi ban ngoài da | <input type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |

Địa điểm (Thành phố/Quốc gia) dự kiến đến sau khi kết thúc chương trình du lịch, kết thúc thời gian lưu trú:.....

Chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý khách. Kính chúc quý khách nhiều sức khỏe.

DANH SÁCH DOANH NGHIỆP LŨ HÀNH
 (đối tượng do Sở Du lịch thành phố tiến hành kiểm tra)

PHỤ LỤC SỐ 1

| Stt | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|-----------------------------|--|--------------|-------------------------------|------|----------------------|
| DOANH NGHIỆP LŨ HÀNH | | | | | |
| 1 | Cty TNHH MTV DV LH Saigontourist | 45 | Lê Thánh Tôn | Q.1 | 38279279 |
| 2 | Cty CP DL & Tiếp Thị GTVT Việt Nam - Vietravel | 190 | Pasteur, P.6 | Q.3 | 38228898 |
| 3 | Cty CP DV DL Bến Thành | 82 | Calmette, P.Nguyễn Thái Bình | Q.1 | 38227788 38222979 |
| 4 | Cty TNHH DL Thiên Niên Kỷ | 220 | Đè Thám | Q.1 | 38378276 |
| 5 | Cty Cổ phần lữ hành Fiditour | 127-129-129A | Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé | Q.1 | 39141414 39141516 |
| 6 | Cty CP Truyền thông Du Lịch Việt | 95B-97-99 | Trần Hưng Đạo, P.Cầu Ông Lãnh | Q.1 | 73056789 |
| 7 | Cty TNHH DL Trần Việt | 170-172 | Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.6 | Q.3 | 39330777 |
| 8 | Cty TNHH TM DV DL Trần Đặng | 246 | Đè Thám, P. Phạm Ngũ Lão | Q.1 | 38389597 |
| 9 | Cty CP DL Apex Việt Nam | 49 | Huỳnh Tịnh Của, P.8 | Q.3 | 39362112 |

| Stt | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|-----|--|--------------------------------|-------------------------------|----------------|----------|
| 10 | Cty CP Đầu tư TM DV DL Đất Việt | 198-O.10 | Phan Văn Trị, P.10 | Q.Gò Vấp | 39897562 |
| 11 | Cty TNHH JTB-TNT | 9A | Nam Quốc Cang, P.Phạm Ngũ Lão | Q.1 | 39256331 |
| 12 | Cty TNHH Du Lịch và Dịch Vụ Sài Gòn Hoàn Cầu | 968 (R1-1109, The Everrich) | Đường 3/2, P.15 | Q.11 | 22250911 |
| 13 | Cty TNHH Tiêu Điểm Châu Á | 138A | Nguyễn Đình Chiểu, P.6 | Q.3 | 38228220 |
| 14 | Cty CP DL Exotissimo Việt Nam | 261 - 263 | Phan Xích Long, P.2 | Q.Phú Nhuận | 39959898 |
| 15 | Cty CP DL Việt Nam TP.HCM | 234 | Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.6 | Q.3 | 39326776 |
| 16 | Cty TNHH Dã Ngoại Lửa Việt | 677 | Trần Hưng Đạo, P.1 | Q.5 | 39232149 |
| 17 | Cty TNHH ICS | 27D | Trần Nhật Duật, P.Tân Định | Q.1 | 38468105 |
| 18 | Cty CP DL Thanh Niên | 292 | Điện Biên Phủ, P.7 | Q.3 | 39325236 |
| 19 | Cty TNHH Les Rives | 316 | Lê Văn Sỹ, P.1 | Q.Tân Bình | 38275000 |
| 20 | Cty TNHH DL và Sự kiện Việt | 19B | Mai Thị Lựu, P.Đa Kao | Q.1 | 39144220 |

| Sđt | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|-----|------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------|--------------|----------------------|
| 23 | Cty CP DV DL & TM T.S.T | 10 | Tú Xương, P.7 | Q.3 | 39328328 |
| 24 | Cty TNHH DL Thiên Thanh | 91 | Nguyễn Hữu Cánh, P.22 | Q.Bình Thạnh | 38277077 |
| 25 | Cty TNHH Dáu Án Việt | 55/24 | Trần Đình Xu, P.Cầu Kho | Q.1 | 54045404 |
| 26 | Cty TNHH TM DL Liên Bang | 881 | Trần Hưng Đạo, P.1 | Q.5 | 38382288 |
| 27 | Cty TNHH MTV Lữ hành HG Sài Gòn | 194 | Nguyễn Thị Minh Khai, P.6 | Q.3 | 39330333 ext 222/223 |
| 28 | Cty TNHH MTV DL SMI - VN | 132 (tòa nhà Havana tầng 12, P.1202) | Hàm Nghi, P.Bến Thành | Q.1 | 39142525 |
| 29 | Cty TNHH DL TM Tân Đông Dương | 45 | Trương Định, P.6 | Q.3 | 39306165 |
| 30 | Cty TNHH DV DL Rồng Phương Nam | 146 | Cô Bắc, P.Cô Giang | Q.1 | 62912560 |
| 31 | Cty TNHH Lữ Hành Chợ Lớn | 157-157A (lầu 8) | Pasteur, P.6 | Q.3 | 38209548 |
| 32 | Cty TNHH TMDV Đường mòn Đông Dương | 33 | Lê Trung Nghĩa, P.12 | Q.Tân Bình | 38113388 |
| 33 | Cty TNHH Destination Asia Việt Nam | 55 | Trương Quốc Dung, P.10 | Q.Phú Nhuận | 38448071 |
| 34 | Cty TNHH DL và TM Á Đông Vidotour | 145 | Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.6 | Q.3 | 39330457 |

| Số | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|----|--|-------------------------------|---|------------|----------------------|
| 35 | Cty TNHH DV - DL TM Kỳ Nghỉ | 186 | Cống Quỳnh, P.Phạm Ngũ Lão | Q.1 | 73061139 |
| 36 | Cty CP Win Way Việt Nam | 223 | Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình | Q.1 | 62910602 |
| 37 | Cty CP VietNam Travel Group | 235 | Đè Thám, P.Phạm Ngũ Lão | Q.1 | 38236996 |
| 38 | Cty TNHH TM DV DL Tân Thanh | 20 | Quang Trung, P.10 | Q.Gò Vấp | 39896247 |
| 39 | Cty TNHH Exotic Việt Nam | 42/2 | Trần Đình Xu, P. Cô Giang | Q.1 | 38386655 |
| 40 | Cty TNHH DL Đường Mòn Châu Á | 193 (lầu 9) | Đinh Tiên Hoàng, P.Đa Kao | Q.1 | 39102871 |
| 41 | Cty CP Hội nghị Sự kiện Sài Gòn Travel | 141 | Cô Bắc, P.Cô Giang | Q.1 | 38374798 38374898 |
| 42 | Cty TNHH Golden Dragon Tourist | 1396 | Đường 3/2, P.2 | Q.11 | 62650782 62650780 |
| 43 | Cty TNHH DL SA CO | 54 | Đặng Minh Trứ, P.10 | Q.Tân Bình | 39718185 |
| 44 | Cty TNHH TM DV DL An Thái | 358 | Lê Hồng Phong, P.1 | Q.10 | 35265226 |
| 45 | Cty TNHH MTV DL Thanh Thanh | 212B | Pasteur, P.6 | Q.3 | 38292150 38241598 |
| 46 | Cty TNHH Travel indochina Việt Nam | 02 (Phòng 1307-1308, tầng 13) | Ngô Đức Kế, (Tòa nhà Mê Linh Point), P.Bến Nghé | Q.1 | 38227390 |

| Stt | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|-----|-----------------------------------|--------|------------------------------------|-------------|----------------------|
| 47 | Cty TNHH DV DL Top Ten | 2 | Giải phóng, P.4 | Q.Tân Bình | 66830006 62905599 |
| 48 | Cty TNHH DV DL Hoàn Mỹ | 273 | An Dương Vương, P.3 | Q.5 | 38336336 |
| 49 | Cty TNHH DL Thé Hé Trẻ | 209 A | Hoàng Văn Thụ, P.8 | Q.Phú Nhuận | 38422432 |
| 50 | Cty Cp Du Lịch Thiên Nhiên | 1356 | đường 3/2, P.2 | Q.11 | 62611513 |
| 51 | Cty CP Vntour | 156 | Hoàng Văn Thụ, P.9 | Q.Phú Nhuận | 39854911 |
| 52 | Cty CP DL Quốc Tế Ngôi Sao Vàng | 29 | Nguyễn Trãi, P.Bến Thành | Q.1 | 39251929 |
| 53 | Cty TNHH TM & DL Phượng Hoàng | 82-83 | Đường 7B Khu A - An Phú / An Khánh | Q.2 | 62810277 62810222 |
| 54 | Cty TNHH Tiêu Điểm Mới | 2 | Nguyễn Văn Mại, P.4 | Q.Tân Bình | 62962623 39485955 |
| 55 | Cty TNHH Images Travel | 10 | Phan Đình Giót, P.2 | Q.Tân Bình | 38440359 |
| 56 | Cty TNHH DL TM Lê Phong | 72/6 | Trần Quốc Toản, P.8 | Q.3 | 38206124 |
| 57 | Cty TNHH TM DVL An Lạc Việt | 33 | Phan Đình Phùng, P.Tân Thành | Q.Tân Phú | 38122251 |
| 58 | Cty TNHH TM và DL Hành Trình Việt | 122 | Nguyễn Duy Trinh, P.Bình Trưng Tây | Q.2 | 38237152 |

| Số | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|----|-------------------------------------|--------|--|------------|----------------------|
| 59 | Cty CP TM Lữ hành Hà Nội | 160 | Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.6 | Q.3 | 39152014 |
| 60 | Cty CP Du Lịch Hòa Bình Việt Nam | 60 | Võ Văn Tần, P.6 | Q.3 | 39303909 39304607 |
| 61 | Cty CP DL Quốc tế Hòa Bình | 215 | Hai Bà Trưng, P.6 | Q.3 | 38222261 |
| 62 | Cty CP Du Lịch Quốc tế Việt Nam | 184 | Nguyễn Cư Trinh, P.Nguyễn Cư Trinh | Q.1 | 38386969 |
| 63 | Cty TNHH MTV DV Vận chuyển Thế Giới | 90A | Nguyễn Thị Minh Khai, P.6 | Q.3 | 38208441 |
| 64 | Cty CP Du Lịch Intertour Việt Nam | 27 | Nguyễn Thái Bình, P.NTB | Q.1 | 39152666 |
| 65 | Cty TNHH DL Không Gian Việt Nam | 62 | Huỳnh KhuƠng Ninh | Q.1 | 38205065 |
| 66 | Cty TNHH DV TM và DL Việt Jet | 104 | Nguyễn Phi Khanh, P.Tân Định | Q.1 | 38207885 38207886 |
| 67 | Cty TNHH Lạc Hồng Viễn Du | 89 | Cộng Hòa, P.4 | Q.Tân Bình | 39483270 |
| 68 | Cty TNHH DV DL Tân Á Mỹ | 5ED | Trần Nhật Duật, P.Tân Định | Q.1 | 62911941 |
| 69 | Cty TNHH MTV Toptour | 107E | Trương Định, P.6 | Q.3 | 39309486 |
| 70 | Cty CP Du Lịch Điểm Vàng | 233 | Nguyễn Thị Minh Khai, P. Nguyễn Cư Trinh | Q.1 | 39253456 |

| Stt | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|-----|---|--------|------------------------------|--------------|----------------------|
| 71 | Cty TNHH TM Truyền thông và DV Lữ hành Mạng Lưới Việt | 649/6 | Điện Biên Phủ, P.25 | Q.Bình Thạnh | 38990430 |
| 72 | Cty TNHH Đồng Thị | 178/3 | Pasteur, P. Bên Nghé | Q.1 | 66508688 |
| 73 | Cty TNHH TM DV DL Hội An Express | 32 | Tiền Giang, P.2 | Q.Tân Bình | 35470785 |
| 74 | Cty TNHH Du Lịch Việt An | 145 B | Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.6 | Q.3 | 39302626 |
| 75 | Cty TNHH DL Nắng Vàng | 23/1 | đường TTN06, P.Tân Thới Nhất | Q.12 | 37190035 |
| 76 | Cty TNHH Global Tour | 155 | Hai Bà Trưng, P.6 | Q.3 | 62551212 |
| 77 | Cty CP TM DV Rồng Á Châu | 319/22 | Lê Văn Thọ, P.9 | Q.Gò Vấp | 35894511 35894522 |
| 78 | Cty TNHH DV DL Tân Việt | 51B/48 | Phạm Thế Hiển, P. 1 | Q.8 | 62614112 |
| 79 | Cty TNHH TM Và DV Go travel | 70 | Trần Hưng Đạo, P.7 | Q.5 | 38383878 |
| 80 | Cty CP Đầu tư Quốc tế và DL Việt Việt | 259 | Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.7 | Q.3 | 35267788 |
| 81 | Cty TNHH MTV DL Hồng Thái | 06 | Phước Hưng, P.8 | Q.5 | 22106247 38552310 |
| 82 | Cty TNHH DL TM Tân Đại Địa | 32 | Phan Phú Tiên | Q.5 | 38548692 |

| Sđt | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|-----|---|---|--|----------------|----------------------|
| 83 | Cty TNHH DV Thiết kế Tạo mẫu VT DL Thương Hiệu Việt | 143/21 | liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, | Quận Bình Tân. | 62936566 62969948 |
| 84 | Cty TNHH MTV TM DV và DL Phượng Hoàng Đông Dương | 47/4 | Nguyễn Văn Sảng, P.Tân Sơn Nhì | Q.Tân Phú | 38498838 |
| 85 | Cty TNHH TM DV và DL ĐI Việt | 171/19 | Gò Xoài, P.Bình Hưng Hòa A | Q.Bình Tân | 62662351 |
| 86 | Cty TNHH IPT-VIETNAM | P5.55, Tầng 5 Khu thương mại dịch vụ, văn | Bến Vân Đồn, P.6 | Q.4 | 35141416 |
| 87 | Cty TNHH Lữ Hành Duyên Việt | 181/11 | Lê Hồng Phong, P.3 | Q.5 | 38238048 |
| 88 | CÔNG TY CP – DV – DL & TM TUGO | 259 | Lê Thánh Tôn, P.Bến Thành | Q.1 | 38229545 |
| 89 | Cty CP TM DV DL Hương Nam Việt | 158/4 | Trần Huy Liệu, P.15 | Q.Phú Nhuận | 39977775 |
| 90 | Công ty CP Thời Trang và Du lịch Hải Âu | 159 | Trần Trọng Cung, KDC Nam Long, P.Tân Thuận Đông | Q.7 | 37734477 |
| 91 | Cty TNHH TM và DL Kiwi | 59 | Đường số 45, P.6 | Q.4 | 38254640 |
| 92 | Cty CP DL Quốc tế Sao Biển | 461 | Minh Phụng, P.10 | Q.11 | 38582020 |
| 93 | Cty TNHH TM và DV DL Quốc Thái | 12C | Trần Phú, P.4 | Q.5 | 38351444 |
| 94 | Cty TNHH TM DV DL Bayon | 55 (lầu 7, tòa nhà Beta) | Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Nguyễn Thái Bình | Q.1 | 62959215 |

| Sđt | Tên doanh nghiệp | Số nhà | Đường | Quận | Tel |
|-----|---|--------|--|------------|----------------------|
| 95 | Cty TNHH TM DV DL Triều Hảo | 134 | Nguyễn Thái Bình, P.Nguyễn Thái Bình | Q.1 | 38218112 38217920 |
| 96 | Cty CP Du lịch Quốc tế VINA group | 173 | Trương Định, P.9 | Q.3 | 2835264168 |
| 97 | Cty TNHH MTV DL Thanh Niên Việt Nam | 31 | Cao Thắng, P.2 | Q.3 | 38342380 |
| 98 | Cty CP DV DL và TM Việt Nam Adventure Tours | 123 | Lý Tự Trọng, P.Bến Thành | Q.1 | 38229068/69 |
| 99 | Cty CP DL Thành Thành Công | 253 | Hoàng Văn Thụ, P.2 | Q.Tân Bình | 38634999 |
| 100 | Cty TNHH Du Ngoạn Việt | 51 | đường số 4, khu đô thị mới Him Lam, P.Tân Hưng | Q.7 | 22533830 |